

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N B
TỈNH N B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST

Ngày: 28/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N B, TỈNH N B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Hoàng Thị Phụng

+ Ông Bùi Văn Mão

- Thư ký phiên toà: Bà Tống Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2022/TLST- HS ngày 24 tháng 2 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 và Thông báo thay đổi lịch xét xử số 01/2022/TB-TA ngày 14/3/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Viết N** (Tên gọi khác: không) - sinh năm 1979

Nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: số nhà 15, ngõ 29, đường Lý Nhân Tông, phố Thanh Xuân, phường Bích Đào, TP N B, tỉnh N B. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; văn hóa: 03/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông : Phạm Văn K - sinh năm 1954; Con bà: Phan Thị V - sinh năm 1956. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 04 anh em; Vợ: Đoàn Thị Th - sinh năm 1980; Bị cáo có hai con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 124/2012/HSST ngày 19/9/2012, Tòa án nhân dân thành phố N B xử phạt 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 30/4/2014 ra trại về địa phương.

+ Tại Quyết định số 81 ngày 29/4/2017, Công an phường Thanh Bình, thành phố N B xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 05/6/2017 nộp phạt xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 24/12/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh N B đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

1. Người làm chứng :

- anh Phạm Đức Th, sinh năm 1985.
- anh Hoàng Đức V, sinh năm 1992;
- chị Phạm Thị Nh, sinh năm 1982;

(Những người làm chứng vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Viết N là đối tượng sử dụng ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 17/12/2021, Phạm Viết N điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave biển kiểm soát 35B1 - 827.47 đi từ nhà đến khu vực ngã tư cổng nhà máy điện thuộc phường Th B, thành phố N B thì gặp một người nam thanh niên (N không rõ tên tuổi, địa chỉ) rủ N mua ma túy cùng sử dụng. N đồng ý đưa cho người thanh niên này 150.000 đồng, người thanh niên cầm tiền và điều khiển xe mô tô của N chở N đến khu vực Hồ Biên Bạch thuộc phường V G, thành phố N B bảo N đứng chờ rồi một mình người thanh niên điều khiển xe mô tô đi khoảng 5 phút sau quay lại trả xe đồng thời đưa cho N một bao thuốc lá Thăng Long và nói “cầm về mà hút” rồi bỏ đi. Biết bên trong bao thuốc có ma túy nên N cầm bỏ vào túi áo khoác rồi một mình điều khiển xe mô tô đi về nhà để sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi N về đến ngõ 173 đường Nguyễn Văn Cừ, phố Vạn Xuân 2, phường Th B, thành phố N B thì bị tổ công tác Công an phường V Gi phối hợp với Công an phường Th B làm nhiệm vụ tại khu vực này thấy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra. Quá trình kiểm tra N tự giác lấy từ trong túi áo khoác ngoài bên trái đang mặc giao nộp cho Tổ công tác 01 gói giấy màu vàng để trong đầu lọc thuốc lá trong bao thuốc lá Th L, bên trong gói giấy chứa chất bột dạng cục màu trắng. N khai nhận đó là heroin vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã niêm phong gói giấy thu của Nam vào phong bì thư dán kín theo quy định và đưa Nam cùng vật chứng, mời người làm chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra còn thu giữ của N xe mô tô hiệu Honda Waves biển kiểm soát 35B1- 827.47.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong gói giấy thu giữ của N là 0,18gam (ký hiệu M) gửi đi giám định để xác định khối lượng chất ma túy, loại chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 51/KLGD-PC09-MT ngày 24/12/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N B kết luận “Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1788 gam là ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, có số thứ tự 9 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Chất bột dạng cục màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1188 gam, là ma túy loại Heroine; Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 51/KLGD - PC09 - MT.

Cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 24/2/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B tỉnh N B đã truy tố Phạm Viết N về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Phạm Viết N đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt: Phạm Viết N từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo phạm tội không vì mục đích vụ lợi.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với số vật chứng nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng là: 02 phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật;

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo không có ý kiến gì trong lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Viết N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình: khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/12/2021, tại khu vực ngõ 173 đường Nguyễn Văn C, phố V X 2, phường Th B, thành phố N B. Phạm Viết N có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,1788 gam ma túy loại heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang.

Lời khai của bị cáo phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, biên bản về việc mở niêm phong, cân xác định khối lượng, niêm phong lại ; biên bản mở niêm phong, cân xác định khối lượng và giao nhận đối tượng giám định; bản kết luận giám định và lời khai người làm chứng; đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Phạm Viết N cất giữ trái phép 0,1788 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng là phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....
c. Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;
.....

[3] Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Phạm Viết N thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy là một trong những khách thể quan trọng đang được Luật hình sự bảo vệ.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi bản thân đã bị xử lý hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, ra tù về địa phương lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và bị xử lý hành chính, nhưng bị cáo vẫn không lấy đó là bài học tự răn mình

mà lại tiếp tục dần sâu vào con đường phạm tội, thể hiện ý thức khó cải tạo. Hành vi nghiện ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo làm ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, làm kiệt quệ kinh tế gia đình, ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của những người thân trong gia đình bị cáo; ma túy làm băng hoại giá trị đạo đức, lối sống của cộng đồng, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác; ma túy đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Do vậy, cần xử phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khi bị kiểm tra hành chính, bị cáo đã tự giác giao nộp ma túy cho Tổ công tác, bị cáo có bố đẻ là Thương binh nên được xem xét áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo phạm tội không vì mục đích vụ lợi.

[4] Về xử lý vật chứng và vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với số vật chứng là mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm 0,1188 gam là ma túy loại Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói; một phong bì đựng vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, đã được niêm phong lại theo đúng quy định của pháp luật đều là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Waves biển kiểm soát 35B1- 827.47, quá trình điều tra xác định là của chị Phạm Thị Nh sinh năm 1982 trú tại phố Tân Quý, phường T Th, thành phố N B (là em gái Nam), việc Nam sử dụng xe đi mua ma túy chị không biết, do vậy Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Nhung là đúng quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy: quá trình điều tra Phạm Viết N khai nhận số ma túy bị cáo có là nhờ một nam thanh niên không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ, bị cáo gặp trên đường vào ngày 17/12/2021 mua hộ nên không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ.

[5] Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Viết N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
Xử phạt Phạm Viết N 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 02 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

(Chi tiết theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/3/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N B và Chi cục thi hành án dân sự thành phố N B).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Viết N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, có mặt bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP. N B;
- Bị cáo;
- THADS TP. N B;
- Sở tư pháp tỉnh N B;
- UBND phường B Đ, TPNB; NB;
- Lưu VP, HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Phương